

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2024/QĐ-UBND

Thuận An, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra thành phố Thuận An

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN

- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;
Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;
Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;
Theo đề nghị của Thanh tra thành phố tại Tờ trình số 62/TTr-TTr ngày 22 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra thành phố Thuận An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06 tháng 6 năm 2024 và thay thế Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân thị xã Thuận An.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND thành phố, Chánh Thanh tra thành phố, Trưởng phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng ban chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
Đã ký: Nguyễn Thanh Tâm**

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra thành phố Thuận An

(Kèm theo Quyết định số 02/2024/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2024
của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An)

Chương I VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Thanh tra thành phố Thuận An (sau đây gọi tắt là Thanh tra thành phố) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An (sau đây gọi tắt là UBND thành phố), giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của UBND thành phố; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra thành phố có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý, điều hành về tổ chức, biên chế và công tác của UBND thành phố mà trực tiếp là Chủ tịch UBND thành phố; đồng thời chịu sự chỉ đạo về công tác, hướng dẫn về nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh Bình Dương.

Chương II NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

1. Trình UBND thành phố

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra thành phố.

b) Dự thảo các chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch UBND thành phố dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND thành phố và cán bộ, công chức các xã, phường.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch UBND các xã, phường, thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra thành phố, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh.

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra thành phố trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố và của UBND các xã, phường; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch UBND thành phố giao.

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra thành phố và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch UBND thành phố.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Hướng dẫn UBND các xã, phường và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của UBND thành phố thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND các xã, phường, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc UBND thành phố theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch UBND thành phố.

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố khi được giao.

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch UBND thành phố trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại.

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch UBND các xã, phường và thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố xem xét, giải quyết lại theo quy định.

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch UBND thành phố khi được giao.

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a) Giúp UBND thành phố quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực.

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra thành phố.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra thành phố.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của UBND thành phố và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra thành phố theo quy định của pháp luật.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của UBND thành phố.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do UBND thành phố giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Tổ chức

1. Thanh tra thành phố có Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, các Thanh tra viên và công chức khác.

2. Chánh Thanh tra thành phố là người đứng đầu cơ quan Thanh tra thành phố, chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra thành phố, của Chánh Thanh tra thành phố và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế làm việc và phân công của UBND thành phố.

Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch UBND thành phố bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái sau khi tham khảo ý kiến của Chánh Thanh tra tỉnh. Trong lĩnh vực thanh tra, Chánh Thanh tra thành phố có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của UBND thành phố; lãnh đạo Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

c) Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua thanh tra.

d) Kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố giải quyết vấn đề liên quan đến công tác thanh tra.

đ) Kiến nghị Chủ tịch UBND thành phố xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của Chủ tịch UBND thành phố có hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra; yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra.

e) Đề nghị người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, Chủ tịch UBND các xã, phường xem xét, chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm trong ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do Thanh tra thành phố phát hiện qua thanh tra.

3. Phó Chánh Thanh tra thành phố là người giúp Chánh Thanh tra thành phố thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra thành phố phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thành phố và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra thành phố vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra thành phố được Chánh Thanh tra thành phố ủy nhiệm thay Chánh thanh tra thành phố điều hành các hoạt động của Thanh tra thành phố.

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, điều động, luân chuyển, biệt phái Phó Chánh Thanh tra thành phố do Chủ tịch UBND thành phố quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh thanh tra thành phố.

4. Thanh tra viên là công chức được bổ nhiệm vào ngạch thanh tra để thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Thanh tra viên được cấp trang phục, thẻ thanh tra. Thanh tra viên phải tuân thủ pháp luật, chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và trước pháp luật về thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

6. Tổ chức Thanh tra thành phố đảm bảo đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc UBND thành phố theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương; bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quyền hạn về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Thanh tra thành phố thuộc biên chế hành chính Nhà nước của thành phố, do Chủ tịch UBND thành phố quyết định phân bổ.

2. Căn cứ vào quy định về định mức biên chế, khối lượng công việc và tính chất đặc thù, phức tạp của công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, Chủ tịch UBND thành phố bố trí biên chế cho Thanh tra thành phố đảm bảo đủ lực lượng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Thanh tra thành phố hoạt động theo theo Kế hoạch công tác thanh tra hàng năm của UBND tỉnh và nhiệm vụ, quyền hạn được UBND thành phố phân công theo quy định.

2. Thanh tra thành phố làm việc theo chế độ Thủ trưởng. Chánh Thanh tra thành phố quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra thành phố và chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra thành phố, có trách nhiệm báo cáo công tác trước UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và Thanh tra tỉnh theo quy định.

3. Khi có những vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền của Chánh Thanh tra thành phố hay chưa có sự thống nhất ý kiến của các phòng, đơn vị có liên quan thì Chánh Thanh tra thành phố báo cáo UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố và Thanh tra tỉnh để xem xét cho ý kiến chỉ đạo giải quyết.

4. Phó Chánh Thanh tra thành phố là người giúp việc cho Chánh Thanh tra thành phố, được Chánh Thanh tra thành phố phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra thành phố và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công, đồng thời cùng Chánh Thanh tra thành phố liên đới chịu trách nhiệm trước cấp trên về việc tham mưu, đề xuất của mình trong lĩnh vực được phân công.

5. Chánh Thanh tra thành phố có thể ủy nhiệm cho 01 Phó Chánh Thanh tra thành phố giải quyết các công việc cụ thể khác nhưng Phó Chánh Thanh tra không được ủy nhiệm lại cho công chức dưới quyền.

6. Công chức triển khai giải quyết công việc được lãnh đạo Thanh tra thành phố phân công theo từng lĩnh vực chuyên môn và chịu trách nhiệm trước lãnh đạo về kết quả công việc được phân công.

Điều 6. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Thanh tra tỉnh: Chịu sự chỉ đạo hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Chánh Thanh tra thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Thanh tra tỉnh theo chế độ định kỳ và theo yêu cầu đột xuất.

2. Đối với UBND thành phố

Thanh tra thành phố chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của UBND thành phố về toàn bộ công tác theo chức năng, nhiệm vụ của mình. Chánh Thanh tra trực tiếp nhận chỉ đạo và nội dung công tác từ Chủ tịch UBND thành phố và phải báo cáo với Chủ tịch UBND thành phố về những mặt công tác đã được phân công.

Theo định kỳ hoặc đột xuất, Thanh tra thành phố phải báo cáo với UBND thành phố về nội dung công tác của Thanh tra thành phố và đề xuất các biện pháp giải quyết công tác chuyên môn trong quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực liên quan.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn khác thuộc UBND thành phố, các đoàn thể thành phố

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của UBND thành phố, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của thành phố. Trong trường hợp Thanh tra thành phố chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Chánh Thanh tra thành phố tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định.

4. Đối với UBND các xã, phường

- Phối hợp, hướng dẫn và kiểm tra, đôn đốc UBND các xã, phường thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra.

- Hướng dẫn các xã, phường về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do Thanh tra thành phố quản lý.

- Thực hiện chế độ thanh tra trách nhiệm về chuyên môn, nghiệp vụ công tác đối với Chủ tịch UBND các xã, phường.

Điều 7. Khen thưởng, kỷ luật

1. Tập thể, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao thì được khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng.

2. Tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm quy định này hoặc những quy định khác của pháp luật thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

Căn cứ Quy định này, Chánh Thanh tra thành phố ban hành Quy chế làm việc của cơ quan Thanh tra thành phố, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra và báo cáo cho Chủ tịch UBND thành phố.

Trong quá trình thực hiện, nếu có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quy định này, Thanh tra thành phố có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan, trình UBND thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung theo đúng quy định./.